



The GEORGIA SMOKEFREE AIR ACT of 2005 (VIETNAMESE)

BUSINESS/EMPLOYER BOOKLET **SÁCH HƯỚNG DẪN KINH DOANH/CHỦ CÔNG TY**

GEORGIA SMOKEFREE AIR ACT of 2005
ĐẠO LUẬT MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÓI THUỐC Ở GEORGIA năm 2005
A Guide for Business Owners and Employees
Tài liệu Hướng dẫn dành cho Chủ công ty và Nhân viên

Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2005

Ngày 30 tháng 6 năm 2005

Gửi Thành viên Cộng đồng Kinh doanh Georgia

Vào tháng 5 năm 2005, Thống đốc Sonny Perdue đã ký Đạo luật Môi trường Không Khói thuốc ở Georgia năm 2005 và đưa vào thi hành (O.C.G.A. 31-12A-1 et seq.). Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2005, đạo luật này nghiêm cấm việc hút thuốc nơi công cộng và đặt ra những quy định cụ thể về việc cho phép hút thuốc bên trong và xung quanh những địa điểm phục vụ công cộng. Đạo luật này gắn liền với chiến dịch Sống Khỏe Mạnh của tiểu bang Georgia do Bộ Lao Động tiến hành, một sáng kiến được đưa ra nhằm thúc đẩy nhận thức của cộng đồng ngăn ngừa các chứng bệnh mãn tính và khuyến khích thực hiện những hành vi có lợi sức khỏe. Một trong những thông điệp chính của chiến dịch này là Không Hút Thuốc.

Vui lòng xem kỹ Đạo Luật Môi Trường Không Khói Thuốc ở Georgia năm 2005: Tài liệu hướng dẫn cho chủ công ty và người thuê lao động. Tài liệu hướng dẫn này sẽ cung cấp những đề nghị về cách thức để:

- hướng dẫn cho nhân viên và khách hàng về đạo luật này
- tuân thủ đạo luật
- chuẩn bị nơi làm việc cho việc thay đổi chính sách nội bộ
- hỗ trợ nhân viên nào muốn bỏ thuốc lá

Bạn cũng có thể vào xem trang web <http://dhr.georgia.gov/gasmokefreeair> để tìm hiểu thêm về đạo luật này và để tải về các bảng hiệu cũng như những tài liệu khác.

Chúng tôi hy vọng rằng bạn sẽ thấy tài liệu hướng dẫn này hữu ích trong việc thực hiện các thay đổi để có được môi trường không hút thuốc. Tôi mong muốn sẽ được cùng các bạn tạo nên một tiểu bang Georgia có môi trường sống lành mạnh hơn.

Trân trọng,

Stuart T. Brown, M.D.
Giám đốc
Phòng Y tế Công cộng

GEORGIA'S SMOKEFREE AIR ACT of 2005

ĐẠO LUẬT MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÓI THUỐC Ở GEORGIA NĂM 2005

What is the Georgia Smokefree Air Act of 2005?

Đạo Luật Môi Trường Không Khói Thuốc ở Georgia năm 2005 là gì?

Vào tháng 5 năm 2005, Thống đốc Sonny Perdue đã ký đạo luật quy định về Môi Trường Không Khói Thuốc ở Georgia và đưa vào thi hành (O.C.G.A. 31-12A-1 et seq.). Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2005, đạo luật này nghiêm cấm hút thuốc tại các nơi công cộng và đặt ra những quy định cụ thể về việc cho phép hút thuốc bên trong và xung quanh những địa điểm phục vụ công cộng. Tuy nhiên, đạo luật này cho phép những đạo luật khác, quy định khác và quy chế khác có nhiều hạn chế hơn hiện đang được áp dụng hoặc sẽ được thông qua trong tương lai. Hãy vào trang web <http://dhr.georgia.gov/gasmokefreeair> để xem và tải về danh sách các quy định ở địa phương.

Tất cả những nơi làm việc dưới sự kiểm soát của pháp luật đều được khuyến khích trưng bày chính sách không hút thuốc của mình cùng với những bảng hiệu chỉ định rõ khu vực hút thuốc và không hút thuốc theo yêu cầu của pháp luật.

Why is this law helpful to me as a business owner?

Với tư cách là chủ công ty, tôi được lợi gì từ đạo luật này?

Bằng cách tuân thủ đạo luật, các công ty và người thuê lao động sẽ giảm bớt ảnh hưởng tác hại của thuốc lá đối với nhân viên và khách hàng. Sử dụng thuốc lá, đặc biệt là hút thuốc, là nguyên nhân hàng đầu, nhưng có thể ngăn chặn được, gây ra tử vong ở Hoa Kỳ và làm tốn 1,8 tỉ đôla cho việc chăm sóc sức khỏe và 3.2 tỉ đôla tiền giờ công lao động bị mất hàng năm ở Georgia. Giảm bớt sự tiếp xúc gián tiếp với khói thuốc cho nhân viên và khách hàng, đặc biệt là trẻ em, sẽ làm cho các nhà hàng, những nơi công cộng được an toàn hơn, sạch sẽ hơn và dễ chịu hơn. Sau cùng, cấm hút thuốc sẽ làm giảm bớt chi phí chăm sóc y tế.

Where is smoking NOT allowed?

Những nơi nào KHÔNG được phép hút thuốc?

- Hút thuốc bị cấm tại những nơi che kín, kể cả những tòa nhà được sở hữu, thuê mướn hoặc điều hành bởi các cơ quan chính quyền liên bang hoặc địa phương.
- Hút thuốc bị cấm tại những nơi công cộng che kín, ngoại trừ những nơi được chỉ định trong mục 31-12A-6 của luật.
- Hút thuốc bị cấm ở mọi khu vực che kín tại những nơi làm việc trừ khi được cho phép trong mục 31-12A-6 của luật. Các ví dụ bao gồm:
 - Nhà hàng, quán rượu, trừ khi được cho phép miễn trừ
 - Những nơi làm việc thông thường
 - Địa điểm chăm sóc y tế
 - Thính phòng
 - Quán cà phê
 - Lớp học
 - Cầu thang

- Văn phòng riêng
 - Phòng vệ sinh
 - Thang máy
 - Đại sảnh
 - Phòng nhân viên
 - Phòng hội nghị
 - Phòng họp
 - Các địa điểm che kín khác
- Một chủ sở hữu, người điều hành, người quản lý hoặc một người khác đang điều khiển một địa điểm, văn phòng hoặc khu vực ngoài trời có quyền tuyên bố toàn bộ khu vực của họ đều là những nơi cấm hút thuốc.
 - Một chủ sở hữu, người điều hành, người quản lý hoặc một người khác đang điều khiển một khu vực cấm hút thuốc phải dẹp bỏ tất cả gạt tàn thuốc.
 - Việc hút thuốc bị cấm khi có bảng hiệu cấm hút thuốc.

Where is smoking allowed?

Việc hút thuốc được cho phép ở đâu?

Những khu vực sau đây được miễn trừ khỏi quy định chung về cấm hút thuốc với điều kiện phải có bảng hiệu ghi rõ cho phép hút thuốc được treo rõ ràng ở mọi lối vào.

- Nhà hàng và khách sạn, cụ thể như sau:
Tất cả nhà hàng, quán rượu không tiếp khách dưới 18 tuổi và không sử dụng nhân viên dưới 18 tuổi; hoặc
Các phòng riêng trong nhà hàng, quán rượu, nếu các phòng riêng này đóng kín và có hệ thống xử lý không khí độc lập với hệ thống không khí chính, phục vụ cho toàn bộ các khu vực khác trong tòa nhà và tất cả không khí từ phòng riêng này phải được thoát trực tiếp ra bên ngoài bằng quạt thông gió có cỡ thích hợp.
- Khách sạn và nhà trọ được phép cho thuê và được quy định là phòng dành cho người hút thuốc.
- Những địa điểm chăm sóc dài hạn được đề cập trong đạo luật.
- Các phòng tư nhân và bán tư nhân tại các địa điểm chăm sóc y tế được cho phép theo điều khoản 31-8-81 có một hoặc nhiều người ở. Bác sĩ đang điều trị muốn hút thuốc phải được cho phép bằng văn bản.
- Các khu vực làm việc ngoài trời.
- Những khu vực dành cho người hút thuốc tại các sân bay quốc tế.
- Tất cả những nơi làm việc của nhà máy sản xuất, nhập khẩu, hoặc bán sỉ sản phẩm thuốc lá, hoặc bất kỳ nhà buôn lá thuốc hoặc nhà chế biến thuốc lá, tất cả các địa điểm cất chứa thuốc lá, và các địa điểm khác liệt kê trong điều khoản 10-13A-2.
- Các cửa hàng thuốc lá lẻ, với điều kiện khói thuốc không được thấm vào những khu vực cấm hút thuốc.

- Những khu vực hút thuốc được người thuê lao động quy định. Khu vực dành cho người hút thuốc chỉ dành cho nhân viên mà thôi, phải được đặt tại nơi không làm việc, và phải có hệ thống xử lý không khí riêng. Ngoại lệ này không áp dụng cho nhà hàng và quán rượu.
- Những phòng hội nghị và phòng họp chung và riêng tại một hội nghị nào không được thuê hoặc điều hành bởi cơ quan chính quyền tiểu bang hay địa phương được sử dụng cho các cuộc họp riêng. Những người dưới 18 tuổi bị nghiêm cấm tham dự hoặc làm việc ở đây.

(tiếp tục ở trang 3)

Where is smoking allowed? (continued from page 2)

Việc hút thuốc được cho phép nơi nào? (tiếp theo trang 2)

- Những khu vực làm việc chung, phòng họp và phòng hội nghị, các văn phòng riêng ở những nơi làm việc riêng, ngoại trừ các địa điểm chăm sóc y tế, nơi mọi người có thể ra vào tự do và chỉ khi được chỉ định. Tuy nhiên, việc hút thuốc vẫn bị nghiêm cấm trong các khu vực tiếp tân công cộng tại những nơi làm việc này.
- Các câu lạc bộ riêng, câu lạc bộ sĩ quan và câu lạc bộ sĩ quan không tại ngũ.
- Những khu vực nhà ở của cá nhân được miễn trừ khỏi quy định chung về nghiêm cấm hút thuốc ngoại trừ khi được cấp phép sử dụng làm nơi chăm sóc trẻ, chăm sóc người lớn hoặc địa điểm chăm sóc y tế.

Để tuân thủ với đạo luật mới, hãy:

- Cập nhật chính sách về hút thuốc nơi làm việc để hiểu rõ luật mới.
- Thảo luận với khách hàng và nhân viên về luật này và chuẩn bị cho các thay đổi.
- Thảo luận luật mới với nhân viên kể cả những điều họ nên làm để tuân thủ luật mới. Thông tin về luật này phải được truyền đạt đến mọi nhân viên hiện có trước ngày 1 tháng 7 năm 2005 và đến những nhân viên sắp làm việc theo đơn xin việc.
- Treo bảng thích hợp (“cấm hút thuốc” hoặc “được phép hút thuốc”) ở mọi lối đi kể cả phòng tắm, đầu cầu thang của mỗi tầng, bảng thông báo, và các nơi thích hợp khác. Hãy vào trang web <http://dhr.georgia.gov/gasmokefreeair> để xem và tải về các bảng hiệu thích hợp.
- Yêu cầu mọi người hạn chế hút thuốc nơi làm việc.
- Tham khảo đạo luật và chính sách nơi làm việc khi giải quyết việc nhân viên hút thuốc tại nơi làm việc. Nhắc nhở nhân viên rằng họ có thể bị xếp vào nhóm tội phạm hình sự nếu vi phạm.
- Nhắc nhân viên báo cáo các vấn đề trực tiếp đến giám đốc hoặc chủ kinh doanh hoặc người quản lý tòa nhà.
- Dẹp bỏ hết gạt tàn thuốc.

**What are the penalties?
Có những hình phạt nào?**

Một người hút thuốc vi phạm đạo luật này sẽ bị xem là có hành vi sai trái và bị phạt từ 100 đến 500 đôla Mỹ.

**What about ordinances that existed before July 1?
Vậy các nghị định có trước ngày 1 tháng 7 sẽ được xử lý ra sao?**

Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2005, đạo luật mới nghiêm cấm việc hút thuốc tại hầu hết các nơi công cộng và đặt ra những quy định cụ thể về việc cho phép hút thuốc trong và xung quanh các nơi công cộng. Tuy nhiên, đạo luật này cho phép những đạo luật khác, quy định khác và quy chế khác có nhiều hạn chế hơn hiện đang được áp dụng hoặc sẽ được thông qua trong tương lai. Hãy vào trang web <http://dhr.georgia.gov/gasmokefreeair> để xem và tải về danh sách các quy định ở địa phương.

**How can I support my employees who want to quit smoking?
Tôi có thể làm gì để hỗ trợ cho nhân viên muốn bỏ thuốc?**

Đường dây Hỗ trợ Cai thuốc của Georgia cung cấp dịch vụ cố vấn, hỗ trợ và tham khảo miễn phí cho người hút thuốc. Các dịch vụ của Đường dây Hỗ trợ Cai thuốc được cung cấp cho người dân Georgia từ 13 tuổi trở lên muốn bỏ thuốc lá. Hãy vào trang web <http://dhr.georgia.gov/gasmokefreeair> để xem các thông tin hướng dẫn bỏ thuốc. Hãy cung cấp những thông tin này cho nhân viên. Bạn cũng có thể xem xét bảo hiểm y tế cho nhân viên vì lý do cai thuốc và chữa trị để cai thuốc (tức là phương pháp trị liệu dùng nicotin thay thế).

**How can I get more information about the Georgia Smokefree Air Act?
Tôi có thể tìm thông tin về Đạo luật Môi trường Không Khói thuốc ở Georgia ở đâu?**

Có một số cách để tìm thông tin về Đạo luật Môi trường Không Khói thuốc ở Georgia.

Website:
<http://dhr.georgia.gov/gasmokefreeair>

Điện thoại:
1-877-343-3340 (miễn phí)
404-657-3378 (khu vực xe điện ngầm Atlanta)

E-mail:
gasmokefreeair@dhr.state.ga.us

**What you can do to prepare the workplace
Bạn có thể làm gì để chuẩn bị cho nơi làm việc?**

Hãy xem lại các đạo luật về cấm hút thuốc của tiểu bang và địa phương. Hãy ý thức rằng đạo luật này cho phép có các đạo luật, quy định và quy tắc nghiêm khắc hơn hiện đang được áp dụng hoặc sẽ được thông qua trong tương lai. Hãy vào trang web <http://dhr.georgia.gov/gasmokefreeair> để xem và tải về danh sách các quy định ở địa phương.

Thông báo cho mọi người nơi làm việc biết rõ về đạo luật mới của tiểu bang:

- Gửi thư cho từng nhân viên và kèm theo bản thông báo về đạo luật này.
- Thông báo về đạo luật mới ở các cuộc họp định kỳ.
- Kèm theo các thông tin trong bản tin nội bộ của công ty.
- Dán các bản thông báo lên bản tin và những nơi nhân viên thường lui tới.
- Phân phát các bản tin kèm theo sổ lương để thông báo rộng rãi đạo luật mới. Kèm các thông tin về những nguồn hỗ trợ bỏ thuốc ví dụ như Đường dây Hỗ trợ Cai thuốc Georgia.
- Tập trung vào các khía cạnh về sức khỏe và ích lợi của môi trường không hút thuốc.

Đẹp bỏ tất cả gạt tàn thuốc ra khỏi bàn làm việc, quầy, phòng nghỉ, đại sảnh và phòng vệ sinh.

Đặt các khay đựng tàn thuốc ra bên ngoài cửa ra vào và cổng vào. Chú ý lập một khu vực không hút thuốc cách cổng ra vào và cửa 25 feet.

Lập kế hoạch xử lý khiếu nại và vi phạm giống như đã làm đối với các quy định và hướng dẫn khác cho nhân viên.

Đối với khu vực làm việc phục vụ khách hàng:

- Khuyến cáo nhân viên có những hành động trách nhiệm trong việc áp dụng nhưng tránh những trường hợp đối đầu có thể dẫn đến thiệt hại về thể chất.
- Chỉ định và chuẩn bị những khu vực hút thuốc ngoài trời sử dụng những bảng hiệu cần thiết và cung cấp khay đựng tàn thuốc an toàn.

Đã chỉnh sửa vào ngày 18 tháng 07 năm 2005